

Số: 345/KH-TVK

Quận 11, ngày 19 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN **TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT TRƯỜNG VĨNH KÝ** **GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trương Vĩnh Ký được thành lập theo Quyết định số 2770/QĐ-UB-NC ngày 03/6/1997 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh với tên gọi là Trường Phổ thông cấp 2-3 Dân lập Trương Vĩnh Ký; sau đó được đổi tên thành Trường THPT Tư thực Trương Vĩnh Ký theo Quyết định số 5207/QĐ-UB ngày 16/12/2002 của UBND TpHCM. Đến năm học 2007, nhà trường được phép mở thêm cấp Tiểu học theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 28/5/2007 của UBND Quận 11. Đến tháng 3/2012, nhà trường thực hiện đề án cơ cấu, sáp nhập cấp THCS, THPT và Tiểu học với tên gọi chính thức là Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (TH, THCS và THPT) Trương Vĩnh Ký tại Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 01/03/2012 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức năng: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trương Vĩnh Ký là đơn vị sự nghiệp Ngoài Công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức và hoạt động theo sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và của ngành giáo dục, giúp học sinh phát triển ý thức công dân, ý thức cộng đồng, hoàn thiện nhân cách, kỹ năng sống, thực hiện trách nhiệm và quyền lợi của công dân; giúp học sinh phát triển tâm, sinh lý, kỹ năng giao tiếp và quan hệ xã hội; phát triển sức sáng tạo và cảm thụ thẩm mỹ; biết cách học và tự học để trở thành những công dân hữu dụng trong tương lai.

Nhiệm vụ: Thực hiện quá trình dạy và học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo cho học sinh 3 cấp học (TH, THCS và THPT) gồm 12 khối lớp.

- Tổ chức giảng dạy, học tập theo mục tiêu, chương trình giáo dục; xác nhận văn bằng, chứng chỉ theo thẩm quyền;
- Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của mình;
- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội cần thiết và có ý nghĩa;

Với phương châm “*Có kỷ luật là có tất cả*”, nhà trường chú trọng giáo dục học sinh có ý thức trong cuộc sống, tạo cho các em có môi trường học tập, vui chơi, giải trí lành mạnh; tự thân vận động hơn là nhờ vào sự giúp đỡ của người khác; tự rèn giũa, tu chỉnh bản thân mình để trở thành người có ích cho xã hội mai sau.

Dưới sự tham mưu của các Tổ, Bộ phận, sự hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện của Ban Giám Hiệu và sự đầu tư mạnh về tài chính của Hội đồng quản trị; Trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký là một trong những ngôi trường có cơ sở vật chất khá khang trang và hiện đại.

Hiện nay, với sự hình thành và phát triển ổn định qua 23 năm (1997-2020) nhà trường đã đặt ra những hướng đi mới trong tương lai phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Tình hình cơ sở vật chất

Khu phòng học:

Stt	Khu	Số Phòng	Diện tích/ 1 phòng	Tổng diện tích	Ghi chú
1	Số phòng học Cấp Tiểu học	22	35m ²	770 m ²	
2	Số phòng nghỉ trưa cấp Tiểu học	1	35m ²	35 m ²	
3	Số phòng học Cấp THCS	30	48m ²	1440 m ²	
4	Số phòng học Cấp THPT	62	48m ²	1860 m ²	
5	Số phòng thí nghiệm – thực hành (Lý – Hóa – Sinh)	8		456 m ²	
6	Phòng Thư viện và Phòng đọc	1		298 m ²	
7	Phòng Tin học	7		492 m ²	

Khu phòng hành chính quản trị:

Stt	Khu	Số Phòng	Diện tích/ 1 phòng	Tổng diện tích	Ghi chú
1	Phòng Hiệu trưởng	2		48 m ²	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	4		96 m ²	
3	Phòng Giáo viên	2		96 m ²	
4	Phòng họp	2		96 m ²	
5	Văn Phòng	2		179 m ²	
6	Phòng Thường trực	2		17.64 m ²	
7	Kho lưu trữ	2		119 m ²	
8	Hội trường	1		250 m ²	

Khu vực vui chơi, giải trí cho học sinh:

Stt	Khu	Tổng diện tích	Ghi chú
1	Sân bóng đá, bóng chuyền	3400 m ²	
2	Sân bóng rổ Bóng bàn	420 m ² 200 m ²	
3	Phòng tập thể hình	90 m ²	
4	Hồ bơi	620 m ²	
5	Khu vực sân trường	5470 m ²	

Khu vực ký túc xá:

Stt	Khu	Số phòng	Số lượng nội trú	Diện tích	Ghi chú
1	Ký túc xá	30	750	938 m ²	

2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý- giáo viên – nhân viên.

2.1. Tình hình đội ngũ

2.1.1. Cán bộ quản lý

Stt	Chức danh	Số lượng	Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn			Đảng viên	Ghi chú
					Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ		
1	Hiệu trưởng	1	1			1		1	
2	Phó Hiệu trưởng	4	2	2	2	2		3	

2.1.2. Tình hình giáo viên - nhân viên

Stt	Năm học/Tiêu chí	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
1	Số lượng giáo viên	215	223	244	243	233	263
2	Số lượng nhân viên	144	116	88	114	117	122
3	Chiến sĩ thi đua cơ sở	45	48	45	55	47	/
4	Chiến sĩ thi đua cấp thành phố	7	6	6	2	2	/

3. Tình hình học sinh

Năm học/Tiêu chí	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
Tổng số học sinh	2508	2591	2815	2929	3066	3353
Số lớp	79	82	89	90	95	99
Sĩ số bình quân học sinh trên lớp	35	35	35	35	35	35
Kết quả lên lớp	2508	2591	2815	2929	3066	3251
Tỷ lệ học lực khá - giỏi	87.80%	86.60%	84.08%	88.22%	91.68%	91.2
Tỷ lệ hạnh kiểm khá – tốt	95.85%	97.06%	98.89%	98.83%	96.73%	99,6%
Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu HS giỏi	38.63%	40.64%	39.85%	40.28%	43.07%	47.2
Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu HS Tiên tiến	47.36%	44.15%	47.63%	47.21%	46.33%	43.68
Kết quả tốt nghiệp THCS	100%	100%	100%	100%	100%	100%
Kết quả tốt nghiệp THPT	100%	100%	100%	100%	100%	100%
Tỷ lệ đậu ĐH-CD	98.0%	>90%	Trên sàn (15,5) >90%	Bỏ điểm sàn >90%	90,95%	/
Học sinh Giỏi cấp thành phố	2	5	10	8	11	13
Học sinh đạt thành tích trong kỳ thi Olympic tháng 4	/	/	2	4	15	Không tổ chức
Hiệu suất đào tạo	100%	100%	100%	100%	100%	99.94%

4. Các tổ chức chính trị - Xã hội khác trong nhà trường.

4.1. Chi bộ

- Số lượng Đảng viên 20, trong đó có 11 nữ chiếm tỉ lệ 55,0%
- Trình độ chính trị: Cao cấp: 1, Cử nhân: 0; Trung cấp: 0.

4.2. Công đoàn

- Số lượng công đoàn viên: viên: 184, nữ: 125

4.3. Chi đoàn giáo viên

- Số lượng: 12, trong đó có 10 nữ

4.4. Đoàn trường: Có 51 chi đoàn

5. Mặt mạnh – mặt yếu

5.1. Mặt mạnh

5.1.1. Sự đồng lòng, nhất trí từ lãnh đạo đến đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Trong bối cảnh “xã hội hóa giáo dục” như hiện nay, từ lãnh đạo đến đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường đều ý thức được “giáo dục là quốc sách hàng đầu”. Tình hình giáo dục trong hoàn cảnh lịch sử mới vừa mở ra nhiều cơ hội cho người làm công tác giáo dục đồng thời cũng là những thách thức mới đòi hỏi từng thành viên trong tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường không chỉ trau dồi đạo đức nhà giáo mà còn phải không ngừng học tập, cập nhật kiến thức, “rèn đức, luyện tài” theo xu hướng toàn cầu hóa, đổi mới giáo dục. Sự đồng lòng, nhất trí, đồng tâm hiệp lực từ Ban Lãnh đạo nhà trường đến đội ngũ giáo viên, nhân viên là điều kiện tiên quyết làm nên thế mạnh trong Hội đồng sư phạm trường Trương Vĩnh Ký, góp phần kiện toàn bộ máy lãnh đạo và cơ chế hoạt động chung trong nhà trường.

- Với tôn chỉ “*Hoạt động giáo dục không vì lợi nhuận*” mà vì sự chung tay, góp sức với các trường Công lập, Ngoài Công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân để đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước, Hội đồng quản trị luôn tâm huyết, không ngại khó khăn, giữ vững lập trường và đầu tư mạnh về tài chính vào trường; chấp nhận không có lợi nhuận trong một thời gian dài, đến khi có lợi nhuận thì tái đầu tư để mở rộng hơn nữa. Cố Giáo sư – Nhà giáo Nhân dân, nguyên Hiệu trưởng Hoàng Như Mai là người đặt nền móng cho sự phát triển bền vững những mục tiêu đó.

5.1.2. Cơ cấu tổ chức và hoạt động:

- Với quy mô hiện có, điều tiên quyết là cần phải có một sơ đồ phân cấp, phân nhiệm để hoạt động ổn định, HĐQT và BGH đã có sự chỉ đạo xuyên suốt và phân chia quản lý nhà trường theo 2 khối riêng biệt nhưng vẫn có sự hỗ trợ nhau khi cần thiết: Đó là khối Hành chính – Quản trị và Khối Chuyên môn.

- Ngoài ra, nhà trường cũng rất quan tâm đến hoạt động đoàn thể nhằm giúp đội ngũ người lao động được sinh hoạt theo đúng quy định của pháp luật. Ngay từ những năm đầu hoạt động, Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên trường, chi bộ Đảng đã được thành lập.

- Đội ngũ Phó Hiệu trưởng giúp việc cho Hiệu trưởng - được phân quyền phụ trách như: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn cấp THPT, Phó Hiệu trưởng thường trực phụ trách chuyên môn cấp THCS và Phó Hiệu trưởng phụ trách Tiểu học đã góp phần kiện toàn bộ máy hoạt động của nhà trường. Làm việc trực tiếp dưới quyền của các Phó Hiệu trưởng là các Tổ, Bộ phận...

5.1.3. *Đội ngũ giáo viên:*

- Đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm và tận tâm, luôn hết lòng vì học sinh, được phụ huynh và học sinh tin yêu. Giáo viên không ngừng cải tiến phương pháp giảng dạy để phù hợp với từng đối tượng học sinh. Môn Tiếng Anh có thỉnh giảng cả giáo viên người nước ngoài để giúp học sinh luyện kỹ năng Nghe, Nói hiệu quả.

- Có đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn đủ trình độ - đạt chuẩn và trên chuẩn, có năng lực, kinh nghiệm giảng dạy và quản lý học sinh:

+ Với quyết tâm giáo dục toàn diện học sinh, một trong những thế mạnh của nhà trường là thực hiện việc quản lý học sinh: Mỗi giáo viên chủ nhiệm quản lý một hoặc hai lớp học. Từ đó, mọi sinh hoạt của các em đều được nhà trường theo dõi và nhận biết kịp thời. Chất lượng dạy học, giáo dục học sinh ngày càng được nâng cao, đem lại uy tín cho nhà trường.

+ Đội ngũ giáo viên bộ môn cơ hữu cũng là thành phần nòng cốt góp phần làm nên thành công hoạt động giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục. Giáo viên bộ môn luôn đầu tư, trau dồi, không ngừng cập nhật kiến thức chuyên môn; có “tâm” trong giảng dạy và giáo dục học sinh, linh động và uyển chuyển trong phương pháp giảng dạy – tiếp cận các đối tượng học sinh trong cùng một lớp, nâng cao hiệu quả giáo dục về “chất” hơn về “lượng”.

+ Sự kết hợp chặt chẽ và tương tác hoạt động, cộng đồng trách nhiệm giữa giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm là thế mạnh trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Nội trú là mảng chuyên biệt của trường, hàng năm có gần 700 học sinh từ nhiều vùng, miền trong cả nước đăng ký sinh hoạt, học tập trong môi trường nội trú. Khu nội trú của trường luôn được quan tâm đúng mức, phòng ở sạch sẽ, tiện nghi. Giáo viên quản nhiệm nội trú có tâm huyết và giàu lòng nhân ái, giúp học sinh có cảm giác nội trú là ngôi nhà thứ hai của các em. Hình thức sinh hoạt “ba cùng” của giáo viên quản nhiệm nội trú (cùng ăn, cùng ở, cùng sinh hoạt – học tập) với học sinh nội trú đã tạo

thêm sự tin tưởng và an tâm cho các phụ huynh học sinh khi gửi con em vào khu nội trú của nhà trường.

5.1.4. Hoạt động phong trào:

Thực hiện theo tinh thần của khẩu hiệu “*trường học thân thiện, học sinh tích cực*” nhằm giúp học sinh “*mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”, nhà trường rất quan tâm đến hoạt động phong trào và đây cũng là thế mạnh của trường do có nhiều sân bãi và phòng chức năng. Những hoạt động này giúp học sinh giải tỏa áp lực học tập nhằm cân bằng cuộc sống và rèn luyện kỹ năng sống để các em dễ thích ứng với môi trường và hòa nhập tốt với cộng đồng. Đây là những tố chất cần thiết cho mỗi người trong xã hội hiện đại. Trường đã tham gia phần lớn các phong trào của ngành giáo dục, Công đoàn ngành, Quận đoàn và địa phương tổ chức.

5.1.5. Những thành tích đạt được:

Phát huy thành tích đã đạt được, trong 5 năm từ năm học 2014-2015 đến năm học 2019-2020, nhà trường đã đạt được những thành tựu rất khích lệ và liên tục nhận được những bằng khen, giấy khen của các cấp cấp thẩm quyền như:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành
2013-2014 2014-2015	Bằng khen UBND TP	Quyết định 941/QĐ-UBND ngày 4/3/2016 <i>"Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (2013 - 2014, 2014 - 2015) góp phần tích cực trong phong trào thi đua của TP"</i>
2014-2015	Tập Thể Lao động Xuất sắc	Quyết định số 4613/QĐ-UBND ngày 16/9/2015, UBND Tp.HCM
2015-2016	Giấy khen Giám đốc Sở GD &ĐT	Quyết định 1812/QĐ-GDDT-VP ngày 3/10/2016 <i>"Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2015-2016"</i>
2015-2016:	Giấy khen Giám đốc Sở GD &ĐT	Quyết định 1812/QĐ-GDDT-VP ngày 3/10/2016, tặng đơn vị <i>"Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2015-2016"</i>

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành
2015-2016	Giấy khen	Quyết định 1817/QĐ-GDDT ngày 4/10/2016, tặng Trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký đã có thành tích đóng góp xuất sắc cho dự án "Bóng đá học đường" TP. HCM.
2015-2016	Giấy khen BCH Đảng bộ Quận Tân Bình tặng ngày 14/7/2015	Chi bộ trường TH, THCS, THPT Trương Vĩnh Ký "Thực hiện tốt học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 19/5/2014 -19/5/2015"
2015-2016	Tập Thể Lao động Xuất sắc	Quyết định số 4783/QĐ-UBND ngày 13/9/2016, UBND Tp.HCM
2015-2016	Cờ Thi đua Thành phố	Quyết định số 4031/QĐ-UBND ngày 9/8/2016, UBND Tp.HCM.
2014-2017	Giấy khen	"Chi Đoàn giáo viên trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký Đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2014-2017" BCH Đoàn Quận Tân Bình quyết định 368-QĐKT/ĐTN-VP ngày 18 tháng 4 năm 2017.
2016-2017	Tập Thể Lao động Xuất sắc	Quyết định số 4441/QĐ-UBND ngày 17/8/2017, UBND Tp.HCM
2017-2018	Huân chương Lao động hạng Nhì về thành tích xuất sắc trong công tác giáo	Quyết định số 486/QĐ-CTN ngày 27/3/2018 của Chủ tịch nước
2017-2018	Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục năm học 2017-2018	Quyết định số 3429/QĐ-BGDĐT ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục
2017-2018	Giấy khen Chi bộ trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 2017	Quyết định số 87/QĐ/ĐU ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Bí thư Đảng ủy Doanh nghiệp quận Tân Bình

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành
2017-2018	Giấy khen Công đoàn cơ sở trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký có thành tích tiêu biểu thực hiện tốt “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” Năm học 2017-2018	Quyết định số 049/QĐ-KT- CĐGD, ngày 8 tháng 6 năm 2018 của BCH Ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
2017-2018	Cờ thi đua	Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của của UBND Thành phố.
2017-2018	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND Thành phố.
2018-2019	Cờ thi đua	Quyết định số 3417/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của của UBND Thành phố.
2018-2019	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 10/8/2019 của UBND Thành phố.
2019-2020	Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của UBND Thành phố.

5.1.6. *Thực trạng về học sinh:*

- So với các thế hệ trước, thế hệ học sinh thời điểm hiện tại có nhiều tiến bộ về mặt tri thức, khả năng tiếp cận thông tin và sáng tạo trong ứng dụng khoa học kỹ thuật của nhân loại. Có nhiều gương điển hình rất giỏi hoặc thậm chí xuất sắc.

- Đến trường sinh hoạt và học tập, các em đều được chăm sóc chu đáo nên đã tiến bộ trong học tập và nhân cách. Đầu vào, tỉ lệ học sinh xếp loại Giỏi còn ít nhưng sau quá trình học tập và rèn luyện, vẫn có học sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp Quận, Thành phố.

- Các Đoàn viên thanh niên trong trường học là lực lượng nòng cốt, góp phần xây dựng và giữ gìn nề nếp của trường, là lực lượng khuấy động và thực hiện các phong trào thi đua trong học tập, thể thao và văn nghệ.

5.2. Mặt yếu

5.2.1. *Thực trạng về học sinh: Mặt chưa tích cực*

- Bên cạnh những học sinh ngoan, cố gắng học tập, phấn đấu và rèn luyện vẫn còn số học sinh chưa tự giác trong học tập. Các em còn dễ thầy cô nhắc nhở hoặc mang tâm lý thụ động trong học tập, chưa xây dựng được tâm thế “Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình” như quan điểm học tập của UNESCO đề xướng.

- Một số em học sinh còn quậy phá, coi việc học là bị cha mẹ bắt buộc nên không có động cơ học tập; không có lý tưởng; đua đòi bắt chước thói hư tật xấu như thuốc lá, rượu bia, thích trò chơi bạo lực, phim ảnh đồi trụy... Số các em này không nhiều nhưng lại gây ra nhiều phiền toái, vất vả cho gia đình và nhà trường.

- Một số học sinh còn nghịch ngợm, không thể hiện ra mặt nhưng thích chọc phá người khác, thích thử sức và làm ngược lại ý của người lớn, cha mẹ, thầy cô... Các em này thường rất thông minh nhưng lại không đạt loại học sinh giỏi. Thầy cô, cha mẹ cũng lao tâm, lao lực nhiều với các em nhưng dạng học sinh này thường tích cực tham gia hoạt động phong trào.

- Nhiều học sinh lười học, nghiện các trò chơi điện tử, đi học là bị bắt buộc. Khi xảy ra mâu thuẫn, xung đột là các em có thể đánh nhau ngay - kể cả nữ sinh - cấp THPT và lớp 8, 9.

- Các em cũng còn tồn tại hiện tượng “bệnh trầm kha” là nói tục, chửi thề, xả rác, nghịch phá, viết, vẽ bậy lên bàn ghế....

5.2.2. *Thực trạng về giáo viên - CNV*

- Nhà trường luôn có kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch từng năm học, kế hoạch chiến lược 5 năm, kế hoạch chiến lược phát triển theo từng giai đoạn, nhà trường luôn chú trọng đến kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo, có năng lực sư phạm; cán bộ quản lý giáo dục đều kinh qua đào tạo về nghiệp vụ quản lý.

- Hàng năm, trường luôn tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho tất cả các giáo viên Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; khuyến khích các thầy cô giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, đầu tư học tập Sau Đại học và “học tập suốt đời” nhằm *“Đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của nhà giáo theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp.”*

- Vì nhà trường thuộc hệ thống giáo dục Ngoài Công lập nên bên cạnh lực lượng giáo viên cơ hữu làm nòng cốt, nhà trường còn gặp khó khăn với đội ngũ giáo viên thỉnh giảng trong việc xếp thời khóa biểu cũng như hợp lý hóa lịch dạy, thời gian lên lớp. Số giáo viên thỉnh giảng này không nhiều nhưng hay bị động trong giai đoạn đầu năm học trong công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức nói chung.

II. Môi trường bên ngoài (Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,...)

1. Cơ hội

1.1. Các chính sách của Đảng – Nhà nước: Là nền tảng pháp lý, các quy định thiết thực giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trong giai đoạn “xã hội hóa giáo dục” như hiện nay.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện theo định hướng của Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Thông tư 32/2018/TT-BGD ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2019

- Luật Giáo dục 2019 sẽ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2020.

1.2. Chỉ đạo của địa phương

- Nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo ngành Giáo dục và Đào tạo cùng với cơ quan, ban ngành, đoàn thể...

- Quý lãnh đạo các cấp thường xuyên đến thăm, giúp đỡ và động viên nhà trường trong các hoạt động.

1.3. Yêu cầu của CMHS

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh nhà trường đồng tâm hiệp lực, phối hợp, quan tâm và chia sẻ các hoạt động giảng dạy, đời sống của toàn thể giáo viên, nhân viên.

- Sự phát triển kinh tế ngày càng được khẳng định, sự quan tâm chăm lo giáo dục cho con em của CMHS ngày càng được kỳ vọng. Cổ xe tam mã “Gia đình – Nhà trường – xã hội” là mối quan hệ chặt chẽ, liên đới trách nhiệm trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, sâu sát nhiệm vụ giáo dục theo quá trình hội nhập toàn cầu hóa.

2. Thách thức

2.1. Sự cạnh tranh của các cơ sở giáo dục khác, cơ sở giáo dục nước ngoài:

- Chính sách xã hội hóa giáo dục đã khuyến khích nhiều trường Ngoài Công lập được thành lập, cạnh tranh về chất lượng đào tạo, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.

- Sự cạnh tranh này vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức, đòi hỏi từng thành viên trong tập thể Hội đồng sư phạm có ý thức về trách nhiệm và tự bồi dưỡng năng lực chuyên môn, cộng đồng trách nhiệm vì sự nghiệp giáo dục của nhà trường nói chung.

2.2. Nguồn tuyển sinh của trường:

Học sinh của trường đến từ nhiều tỉnh thành trong cả nước, tập trung nhiều là các tỉnh Tây Nguyên, Nam Trung bộ, Tây Nam bộ và rải rác ở các khu vực miền Bắc. Đầu vào của học sinh từ nhiều địa phương nên trình độ không đồng đều, đa số học sinh có học lực từ trung bình, trung bình khá, hạn chế kiến thức nhất là bộ môn Tiếng Anh. Điều này đã gây khó khăn cho cả thầy và trò trong giảng dạy và học tập.

2.3. Xã hội:

Như đã nói trên, “Gia đình – Nhà trường – xã hội” là mối quan hệ chặt chẽ, liên đới trách nhiệm trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, sâu sát nhiệm vụ giáo dục theo quá trình hội nhập toàn cầu hóa. Tình hình xã hội hiện nay với sự phát triển của khoa học kỹ thuật trong thời đại công nghệ 4.0 bên cạnh những thành tựu vượt bậc giúp kết nối, tương tác cộng đồng lại tiềm ẩn những tệ nạn tiêu cực, ảnh hưởng đến thói hư, tật xấu của học sinh, gây khó khăn cho công tác quản lý của nhà trường. Tuy nhiên, với quyết tâm xây dựng nhà trường tiên tiến, vững mạnh, “Gia đình – Nhà trường – xã hội” sẽ luôn kết nối, vận hành để đạt được yêu cầu, mục tiêu giáo dục đã đề ra.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020.

1. Mặt đạt được

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học được đầu tư mạnh đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục.
- Đội ngũ cán bộ - nhân viên đoàn kết, năng động, làm việc có trách nhiệm và hiệu quả. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, yêu nghề, mến trẻ gắn bó với trường tạo nên chất lượng trong giảng dạy và giáo dục học sinh.
- Nhà trường luôn đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” từ năm 2016 - 2019.
- Kết quả học sinh đậu tốt nghiệp THPT luôn đạt 100%. Tỷ lệ học sinh thi đậu vào các trường ĐH - CĐ đạt từ 90% trở lên.
- Các phong trào Văn – Thể – Mỹ tham gia tích cực và luôn đạt kết quả cao.
- Đạt “Huân chương Lao động hạng Nhì”.

1.1. Nguyên nhân khách quan

- Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, lãnh đạo của Quận ủy, UBND Quận 11 và Quận Tân Bình, Phòng Giáo dục Quận Tân Bình, Phòng Giáo dục Quận 11, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương tạo điều kiện để nhà trường phát triển.
- Sự đồng thuận và tương tác, hỗ trợ của các phụ huynh trên khắp miền đất nước cũng là nhân tố quan trọng góp phần thúc đẩy sự phát triển giáo dục của nhà trường nói chung.

1.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra giám sát và rút kinh nghiệm được duy trì để đảm bảo các hoạt động của nhà trường luôn đi vào nề nếp.
- Tập thể CB-GV-NV nhà trường đoàn kết gắn bó, thống nhất trong các mặt hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Học sinh nỗ lực trong học tập, tích cực trong các hoạt động phong trào, không ngừng rèn luyện nhân cách, luôn cố gắng để vươn lên.

2. Mặt chưa đạt được

- Sự liên kết giữa các bộ phận chưa được chặt chẽ và đồng bộ.
- Nhân viên ở các bộ phận không ổn định, thường tuyển dụng mới.
- Chưa chủ động trong việc phân công giảng dạy cũng như việc xếp thời khóa biểu thật hợp lý (vì có nhiều giáo viên thỉnh giảng).
- Còn một số học sinh chưa cố gắng trong học tập, chưa có thói quen tự học, một số học sinh gặp sự cố gia đình nên không làm chủ bản thân.

- Phương pháp dạy học đổi mới còn chậm, còn nặng tính truyền thống.
- Một số phụ huynh không cộng tác với nhà trường trong việc giáo dục toàn diện học sinh, bắt học sinh học thêm ở bên ngoài, bị động thời gian khiến cho các em không còn thời gian tự học.

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Chưa có nguồn nhân lực được đào tạo tốt ở trường Đại học đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học.
- Học sinh đến từ nhiều nơi trên cả nước nên trình độ văn hóa, đạo đức, phong tục tập quán có nhiều khác biệt.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số CB-GV-NV chưa tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để làm việc có hiệu quả hơn.
- Chưa chủ động phối hợp với các tổ bộ phận trong công việc.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Chỉ đạo cụ thể về việc đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chuyên môn đầu tư, chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình chủ động, linh hoạt và xây dựng chủ đề dạy học dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình theo quy định.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học; Hiểu biết và vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, chú trọng hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, chú ý dạy chữ và dạy người, thực hiện phương pháp “Lấy người học làm trung tâm”.

- Chỉ đạo việc đổi mới kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh theo quá trình và theo kết quả; đa dạng hóa các nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá; tăng dần câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống; tăng cường đánh giá qua các hình thức thuyết trình, thực hành thí nghiệm, sản phẩm...

- Tiếp tục tạo điều kiện, động viên giáo viên và học sinh tham gia *Cuộc thi khoa học, kỹ thuật* dành cho học sinh trung học và *Cuộc thi giáo viên dạy theo chủ đề tích hợp, học sinh vận dụng kiến thức liên môn* để giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

- Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, có kế hoạch quy hoạch đội ngũ.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang bị các trang thiết bị phục vụ các hoạt động dạy - học và rèn luyện thể chất đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện và đáp ứng yêu cầu mới của Thông tư 32/2018/TT-BGD.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

SỨ MỆNH: *Trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký là nơi hoàn thiện nhân cách, phát triển phẩm chất - năng lực và chấp cánh khát vọng cho thế hệ trẻ.*

TẦM NHÌN: *Trường TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký là trường phổ thông tiên tiến theo xu thế hội nhập, là niềm tự hào của phụ huynh và học sinh khi đến trường.*

GIÁ TRỊ CỐT LÕI: *Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, năng động, sáng tạo.*

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG: *Giáo dục học sinh phát huy năng lực học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, tập thể và xã hội.*

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung.

- Trên tinh thần quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về giáo dục nhằm tiến tới đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nói chung, nhà trường nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, xem người học là chủ thể trung tâm của quá trình giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục nhân cách, lối sống cho học sinh nói chung.

- Nhà trường luôn coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên. Ban Lãnh đạo nhà trường phát huy tinh thần dân chủ, dựa vào đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, nhằm xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại, kết hợp “dạy người - dạy chữ”, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ, hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục.

- Mục tiêu giáo dục toàn diện là kim chỉ nam xuyên suốt mục tiêu chiến lược của nhà trường từ khi thành lập trường đến nay. Mục tiêu này cũng tiếp tục thực hiện về lâu dài. Với tình hình hiện nay, nhà trường chú trọng hơn việc rèn luyện kỹ năng sống để học sinh có tố chất phù hợp để hòa nhập cộng đồng - chung sống trong xã hội hiện đại.

- Hiểu rõ “Về chất lượng phải là chất lượng toàn diện”:

+ Về học tập, rèn luyện nhân cách, rèn luyện sức khỏe, có các kỹ năng mềm để thích ứng với hội nhập trong xã hội hiện đại.

+ Tăng cường hoạt động phong trào của trường lên một tầm cao mới, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao – giao lưu với các trường bạn.

II. Mục tiêu cụ thể.

- Tuyển sinh đầu vào không quá kén chọn có thể nhận cả học sinh xếp loại học lực trung bình, chưa ngoan nhưng đầu ra phải đảm bảo chất lượng không thua kém các trường tiên tiến, giáo dục học sinh biết cách học để học lên các bậc học cao hơn.

- Tỷ lệ tốt nghiệp phổ thông phải đạt 100%, tỷ lệ đậu Đại học, Cao đẳng phải cao hơn 90%. Học sinh vào Đại học hay học nghề đều thích ứng nhanh với phương pháp học của bậc học.

- Nâng dần chất lượng dạy và học tiếng Anh để đến năm 2025 có 50% học sinh học trọn 3 năm cấp Trung học phổ thông ở trường phải có trình độ Anh văn giỏi, khá; học sinh có 7 năm học tại trường phải nói thông thạo tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ B1: trên 90%.

- Số học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin: tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng: 100%, trong đó có 70% đạt chuẩn quốc tế theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Số học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (tham gia các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...): trên 90%.

- Số học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (tham gia các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật,...), thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao: trên 90%.

1. Nâng cao giá trị truyền thống của nhà trường:

- Trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban Giám Hiệu thường xuyên nhắc nhở các thầy/cô giáo phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức của nhà giáo phải được giữ gìn và phát huy những phẩm chất tốt đẹp.

- Kế thừa và phát huy các truyền thống “*Tôn sư, trọng đạo*”, “*Tiên học lễ, hậu học văn*”; “*Uống nước, nhớ nguồn*”... của cha ông, nâng cao giá trị truyền thống của nhà trường qua các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm hàng tháng: Mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày truyền thống Sinh viên – Học sinh 09/01, ngày Quốc tế phụ nữ 08/03, ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh... Lễ Hội truyền thống của nhà trường cần phải được phát huy hơn nữa, có các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày truyền thống.

- Tiếp tục giáo dục học sinh về lòng nhân ái, giúp đỡ người nghèo, người hoạn nạn, giúp nhau trong tập thể nhà trường, nhất là Công đoàn, Đoàn Thanh niên.

- Phát huy mặt mạnh hoạt động phong trào đoàn thể, phong trào văn thể sôi nổi, để giúp giáo viên học sinh rèn luyện thể chất thoải mái tinh thần, phát huy thành tích trong học tập và rèn luyện nhân cách.

2. Quy mô phát triển đào tạo của trường:

- Số lượng học sinh đến năm 2025 giữ mức bình quân là: 3.200 (Nội trú: 700 học sinh)

- Học phí giữ vững, không tăng ồ ạt, tuy theo tình hình thực tế để đảm bảo quyền lợi cho học sinh; mục tiêu học sinh nghèo cũng phải đến trường.

3. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất:

- Những nơi xuống cấp cần khẩn trương sửa chữa nhằm đáp ứng cho hoạt động dạy và học, tu bổ mặt sân cỏ tại sân bóng đá thường xuyên để phục vụ hoạt động thể thao của học sinh.

- Tăng cường các trang thiết bị hiện đại cho khu Ký túc xá.

- Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học, phù hợp yêu cầu hội nhập nền giáo dục tiên tiến.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Đào tạo và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý để đáp ứng yêu cầu đổi mới, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý có tâm huyết với nghề.

- Lực lượng giáo viên phải được tuyển chọn kỹ càng 100% đạt chuẩn trong đó ít nhất 20% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, ưu tiên tuyển dụng giáo viên tốt nghiệp các

trường sư phạm chất lượng như Đại học Sư phạm TpHCM, Đại học Sư phạm Hà Nội
...

- 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và học tập nâng cao trình độ; trong đó có 70% đạt chuẩn quốc tế theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- 100% giáo viên có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng và thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học; có khả năng hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn cuộc sống; có khả năng giao tiếp với các đồng nghiệp trong nước và quốc tế để trao đổi về chuyên môn; có kiến thức về các kỹ năng sống cần thiết để hỗ trợ các lực lượng trong và ngoài nhà trường giáo dục học sinh phát triển toàn diện.

- Khuyến khích ký Hợp đồng lao động không xác định thời hạn với giáo viên dạy giỏi, có kinh nghiệm. Tìm kiếm, mời thỉnh giảng những giáo viên có tên tuổi.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên học lên bậc cao hơn.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên - nhân viên, hàng năm có chế độ nâng lương hợp lý.

5. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường là cơ sở giáo dục và đào tạo đạt “Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2” và “Chuẩn quốc gia Cấp độ 1”, phấn đấu đạt “Huân chương Lao động hạng Nhất”.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng:

- Triển khai công tác tham gia học tập chính trị đến các giáo viên, nhân viên có thành tích tốt trong công việc và lối sống lành mạnh tham gia sinh hoạt Đảng.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có tác phong nghiêm túc, chuẩn mực sư phạm, xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên có tâm huyết với nghề, có trình độ cao.

3. Thực hiện công tác chuyên môn:

- Theo sự chỉ đạo của Sở và tình hình thực tế của trường, các Tổ, Bộ phận phải vận dụng sáng tạo, linh hoạt để hỗ trợ từng môn học đảm bảo chất lượng đầu ra về tỷ lệ tốt nghiệp phổ thông và đậu Đại học, Cao đẳng.

- Các Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm học, từng Học kỳ, từng tháng, đổi mới phương pháp giảng dạy, lấy học sinh làm trung tâm, “rèn chữ” đi đôi với “dạy người”

4. Kiện toàn và ổn định chất lượng đội ngũ:

- Thực hiện quy chế Dân chủ, quy chế Công khai để khuyến khích người lao động tăng năng suất, hiệu quả công việc, làm việc đạt chất lượng cao, phân quyền để cán bộ quản lý thực hiện tốt việc quản lý của mình.

- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho giáo viên, nhân viên: Ngoài việc tăng lương hàng năm thì còn tăng lương đột xuất để khuyến khích tinh thần làm việc của người lao động.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng kết hợp với cải thiện đời sống tinh thần, vật chất để củng cố niềm tin và khuyến khích nâng cao chất lượng công tác.

- Từng thành viên Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn phải nghiêm túc tự điều chỉnh phương pháp làm việc khoa học hơn, có hiệu quả nhằm thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn, kỉ luật, kỉ cương để nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo an toàn trường học, thực sự là môi trường giáo dục “*trường học thân thiện, học sinh tích cực, nhà trường xanh - sạch - đẹp*”. Nâng cao uy tín thương hiệu về ngôi trường có chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Tăng cường công tác kiểm tra và phổ biến pháp luật:

- Thực hiện tốt công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Kiểm tra, thanh tra chuyên môn, các hoạt động của các phòng ban theo đúng quy chế.

- Kiểm tra các biện pháp an toàn trường học:

+ Kiểm tra thực hiện nội quy.

+ Kiểm tra tài sản, tài chính.

+ Kiểm tra chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm.

+ Kiểm tra vệ sinh y tế.

+ Kiểm tra an toàn, phòng cháy chữa cháy, đề phòng tai nạn thương tích...

+ Tăng cường công tác phổ biến và giáo dục pháp luật đối với giáo viên, nhân viên và học sinh để ngăn chặn những việc làm sai trái, bạo lực học đường.

6. Nâng cao chất lượng quản lý Nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Xây dựng mô hình quản lý tổng thể bằng công nghệ thông tin một cách đồng bộ và hiệu quả.

- Xây dựng Website về trường để thông tin các hoạt động của nhà trường đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh. Nhà trường sử dụng các phần mềm ứng dụng trong quản lý và trong dạy - học để đạt hiệu quả cao.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa Nhà trường - Gia đình – Xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Gia đình, nhà trường, xã hội là 3 yếu tố chính trong giáo dục nhân cách học sinh. Sự phối kết hợp giữa Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh là rất quan trọng. Để tăng cường mối quan hệ giữa Nhà trường - Gia đình – Xã hội, nhà trường chọn kênh thông tin liên lạc sao cho nhanh chóng, chính xác và hiệu quả nhất.

- Nhà trường tăng cường giao lưu, hợp tác với các tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế để trao đổi kinh nghiệm và tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với môi trường học tập tiên tiến.

E - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quán triệt ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng kế hoạch chiến lược:

- Sự nhất trí của các cổ đông với Chủ tịch HĐQT, nhất trí giữa HĐQT và Ban Giám hiệu về mục tiêu chiến lược là “Kế hoạch xương sống”, là sự sống còn của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường. Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng kế hoạch chiến lược là vì mục tiêu “**chất lượng**” và “**uy tín**” chứ không chỉ nặng về lợi nhuận.

2. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch:

- Hiệu trưởng dự thảo kế hoạch chiến lược.

- Thông báo Dự thảo tại Hội nghị Hội đồng Sư phạm. Các tổ chuyên môn thảo luận, các Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn ghi ý kiến đóng góp.

- Hiệu trưởng tổng hợp lại, hoàn thiện và ban hành kế hoạch chiến lược. Sau đó phổ biến kế hoạch chính thức. Các tổ thảo luận để quán triệt, đồng thuận thực hiện chủ trương.

3. Chỉ đạo thực hiện:

- Kế hoạch chiến lược được công khai phổ biến trong toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường, niêm yết tại các bản tin trọng yếu của nhà trường. Sau đó, phổ biến cho phụ huynh học sinh được biết, đồng thời đưa lên website của trường để thông tin được rộng rãi.

- Thống nhất sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong nhà trường cùng phối hợp chỉ đạo chặt chẽ đối với nhiệm vụ cụ thể của từng năm học, đối với từng bộ phận chuyên môn, đoàn thể.

- Kế hoạch chiến lược được thể hiện trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Từng giai đoạn có xem xét điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và yêu cầu của xã hội.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Phan Văn Thanh